



Số: 20/2025/CBTT-HVS

(V/v: Thông báo thực hiện quyền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu trong đợt chào bán và Hướng dẫn thực hiện quyền)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HVS VIỆT NAM**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 4 Trung tâm Thương mại Dịch vụ Cống Vị, số 2 Phố Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: (84-24) 38869999 Fax: (84-24) 36888886
- Người thực hiện công bố thông tin: **Văn Lê Hằng** – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Loại thông tin công bố:

☐ 24 giờ ☐ 72 giờ ☒ bất thường ☐ theo yêu cầu ☐ định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

1. Công ty Cổ phần Chứng Khoán HVS Việt Nam (Công ty) công bố Thông báo thực hiện quyền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu trong đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn Điều lệ công ty và Hướng dẫn thực hiện quyền (Chi tiết xem tại file đính kèm).
2. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn <https://hvsvn.com/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Người thực hiện công bố thông tin

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP./.



CHỦ TỊCH HĐQT
Văn Lê Hằng

Số: 06/2025/TB-HVS

Tp. Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO

THỰC HIỆN QUYỀN MUA CỔ PHIẾU CỦA CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

(Trong đợt chào bán theo Công văn số: 890/UBCK-QLKD của Ủy ban chứng khoán Nhà nước ngày 09/04/2025 về Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu của Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam)

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam (HVS)

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- 1.1. Tên Tổ chức phát hành:** Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam.
- 1.2. Tên viết tắt:** HVS.
- 1.3. Địa chỉ trụ sở chính:** Tầng 4, Trung tâm Thương Mại Dịch vụ Công Vị, số 2 phố Liễu Giai, phường Công Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.
- 1.4. Số điện thoại:** (+84-24) 38869999 **Fax:** (+84-24) 36888886 **Website:** <https://hvsvn.com/>
- 1.5. Vốn điều lệ:** 50.200.000.000 đồng (*Bằng chữ: Năm mươi tỷ, hai trăm triệu đồng*)
- 1.6. Nơi mở tài khoản thanh toán:** Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Đông Hà Nội; **Số hiệu tài khoản:** 2140066888.
- 1.7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:** Số 0306353700 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 15/12/2008, cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 23/12/2024.
- 1.8. Giấy phép thành lập và hoạt động:** Số 99/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 15/12/2008 và Giấy phép điều chỉnh gần nhất số: 101/GPĐC-UBCK ngày 23/12/2024.

II. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Công ty thực hiện chào bán cổ phiếu nhằm mục đích tăng quy mô vốn hoạt động cho Công ty, bổ sung các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán, đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, tuyển dụng nhân sự nhằm hoàn thiện kế hoạch tái cấu trúc hoạt động Công ty trong năm 2025, 2026.

III. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN

- 1.1. Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam.
- 1.2. Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.

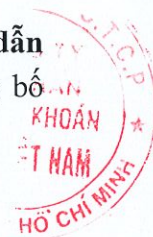
- 1.3. **Số lượng cổ phiếu chào bán:** 25.000.000 cổ phiếu (Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu).
- 1.4. **Giá chào bán:** 10.000 đồng/cổ phiếu (Bằng chữ: Mười nghìn đồng/cổ phiếu).
- 1.5. **Tỷ lệ thực hiện:** 1:4,98 (cổ đông hiện hữu sở hữu 01 cổ phần sẽ hưởng 01 quyền mua. 01 quyền mua được mua 4,98 cổ phần mới được chào bán).
- 1.6. **Tổng giá trị vốn huy động dự kiến:** 250.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm năm mươi tỷ đồng).
- 1.7. **Phương thức phân phối:** Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu.
- 1.8. **Số lượng đăng ký mua tối thiểu:** Không quy định.
- 1.9. **Ngày chốt danh sách thực hiện quyền:** Ngày 21/04/2025.
- 1.10. **Thời gian chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu:** Từ ngày 22/04/2025 đến ngày 02/05/2025.
- 1.11. **Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu:** Từ ngày 22/04/2025 đến ngày 12/05/2025.
- 1.12. **Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:**
- Chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam.
 - Số tài khoản: 8680025265.
 - Mở tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Đông Hà Nội.
- 1.13. **Địa điểm nhận đăng ký mua cổ phiếu:**
- Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam
 - Địa chỉ: Tầng 4, Trung tâm Thương Mại Dịch vụ Cổng Vĩ, số 2 phố Liễu Giai, phường Cổng Vĩ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.
 - Điện thoại: (+84-24) 38869999.
 - Fax: (+84-24) 36888886.

Quý Cổ đông vui lòng đọc Thông báo này và làm theo hướng dẫn chi tiết trong **Hướng dẫn thực hiện quyền mua cổ phiếu** tại website Công ty: <https://hvsvn.com/> - Mục Công bố thông tin.

Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam trân trọng thông báo./.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN HVS VIỆT NAM
CHỦ TỊCH HĐQT**


VĂN LÊ HẰNG



HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN QUYỀN MUA CỔ PHIẾU

(Trong đợt chào bán theo Công văn số: 890/UBCK-QLKD của Ủy ban chứng khoán Nhà nước ngày 09/04/2025 về việc nhận được Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu của Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam)

I. THÔNG TIN VỀ QUYỀN MUA CỔ PHIẾU

- Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam.
- Số lượng cổ phiếu chào bán:** 25.000.000 cổ phiếu (Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu).
- Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.
- Giá chào bán:** 10.000 đồng/cổ phiếu (Bằng chữ: Mười nghìn đồng/cổ phiếu).
- Tỷ lệ thực hiện:** 1:4,98 (cổ đông hiện hữu sở hữu 01 cổ phần sẽ hưởng 01 quyền mua. 01 quyền mua được mua 4,98 cổ phần mới được chào bán).

II. CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA CỔ PHIẾU

- Thời gian thực hiện:** Từ ngày 22/04/2025 đến ngày 02/05/2025.
- Các bước thực hiện:**
 - Bước 1:** Cổ đông hoàn thiện đầy đủ thông tin của Hồ sơ chuyển nhượng quyền mua quy định tại khoản 1.3 Mục II Hướng dẫn này.
 - Bước 2:** Cổ đông chuyển nhượng quyền mua nộp thuế/hoàn thành việc nộp thuế chuyển nhượng (thuế thu nhập cá nhân) và Thuế thu nhập từ đầu tư vốn (nếu có) theo quy định của pháp luật (bao gồm mức nộp, thời hạn nộp). HVS không chịu trách nhiệm và được miễn trừ toàn bộ trách nhiệm liên quan về nội dung này (nếu có).
 - Bước 3:** Cổ đông nộp đầy đủ Hồ sơ chuyển nhượng quyền mua (và Giấy xác nhận nộp tiền thuế chuyển nhượng và Thuế thu nhập cá nhân từ đầu tư vốn - nếu có) tại địa điểm thực hiện quyền mua và đăng ký mua cổ phiếu quy định tại Mục III Hướng dẫn này.
- Hồ sơ thực hiện chuyển nhượng quyền mua:**
 - Giấy đề nghị chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu (theo mẫu) (02 Bản gốc).
 - Hợp đồng chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu (theo mẫu) (01 Bản sao y hợp lệ).
 - CMND/CCCD/Hộ chiếu (01 Bản photo và bản gốc để đối chiếu) nếu cổ đông là cá nhân hoặc Giấy CNĐKDN (01 Bản sao y công chứng) và Giấy ủy quyền hợp pháp nếu cổ đông là tổ chức.
 - Quyết định (Hoặc Nghị Quyết) chuyển nhượng quyền mua của Tổ chức, quyết định cử người đại diện ký Hồ sơ chuyển nhượng quyền mua (Trường hợp Bên chuyển nhượng/Bên nhận chuyển nhượng là tổ chức) (01 Bản sao y hợp lệ).
 - Sau khi đã hoàn tất thủ tục chuyển nhượng quyền mua, Bên nhận chuyển nhượng thực hiện thủ tục đăng ký mua cổ phiếu theo quy định tại Mục III Hướng dẫn này.
 - Lưu ý:
 - Cổ đông lớn, người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ khi thực hiện quyền mua, chuyển nhượng, nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phải thực hiện công bố thông tin theo đúng quy tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- (ii) Trường hợp cổ đông có CMND/CCCD hết hạn hoặc thay đổi CMND/CCCD so với thông tin đã đăng ký, các cổ đông cần làm thay đổi thông tin trước khi chuyển nhượng quyền mua.

III. ĐĂNG KÝ MUA VÀ NỘP TIỀN MUA CỔ PHIẾU

1.1. Thời gian thực hiện: Từ ngày 22/04/2025 đến ngày 12/05/2025.

1.2. Các bước thực hiện:

- a) **Bước 1:** Cổ đông chuyển khoản tiền mua cổ phiếu vào tài khoản phong tỏa sau:
- Tên chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam.
 - Số tài khoản: 8680025265.
 - Mở tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Đông Hà Nội.
 - Nội dung nộp tiền: [Tên cổ đông] [Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy CNĐKDN] nộp tiền mua [Số CP mua] cổ phiếu HVS phát hành thêm.
- b) **Bước 2:** Cổ đông điền đầy đủ thông tin vào Giấy đăng ký đặt mua Cổ phần (theo mẫu).
- c) **Bước 3:** Cổ đông nộp trực tiếp hoặc gửi thư đảm bảo hồ sơ thực hiện quyền về địa điểm thực hiện quyền mua và đăng ký mua cổ phiếu quy định tại Mục V.
- Trường hợp gửi thư đảm bảo: Cổ đông ghi rõ thông tin liên hệ (SĐT; Địa chỉ liên hệ) để Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam liên hệ xác nhận.

1.3. Hồ sơ thực hiện quyền mua:

- a) Giấy đăng ký đặt mua cổ phiếu (02 Bản gốc).
- b) CMND/CCCD/Hộ chiếu (01 Bản photo và bản gốc để đối chiếu) nếu cổ đông là cá nhân hoặc Giấy CNĐKDN (01 Bản sao y công chứng) và Giấy ủy quyền hợp pháp nếu cổ đông là tổ chức.
- c) Giấy nộp tiền/ủy nhiệm chi có xác nhận của Ngân hàng (01 Bản photo).

IV. CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN SỞ HỮU CỔ PHẦN

Trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, HVS cấp Giấy chứng nhận sở hữu cổ phiếu cho người mua/Cổ đông.

V. ĐỊA ĐIỂM LÀM THỦ TỤC CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA VÀ ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHIẾU

- Phòng Tài chính Kế toán - Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam.
- Địa chỉ: Tầng 4, Trung tâm Thương Mại Dịch vụ Cổng Vĩ, số 2 phố Liễu Giai, phường Cổng Vĩ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: (+84-24) 38869999.
- Fax: (+84-24) 36888886.

VI. BIỂU MẪU ĐÍNH KÈM:

- Mẫu Giấy đăng ký đặt mua cổ phiếu.
- Mẫu Giấy đề nghị chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu.
- Mẫu Hợp đồng chuyển nhượng quyền mua chứng khoán

GIẤY ĐỀ NGHỊ CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA CỔ PHIẾU

Kính gửi: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán HVS Việt Nam

1. Bên chuyển nhượng:

- Họ tên Cổ đông:
- Mã cổ đông:
- Số CMND/CCCD/CC/ĐKDN: Ngày cấp: Nơi cấp:
- Địa chỉ liên hệ
- Người đại diện pháp luật (tổ chức): Chức vụ:
- Điện thoại:
- Email:

2. Bên nhận chuyển nhượng:

- Họ tên Cổ đông:
- Mã cổ đông:
- Số CMND/CCCD/CC/ĐKDN: Ngày cấp: Nơi cấp:
- Địa chỉ liên hệ
- Người đại diện pháp luật (tổ chức): Chức vụ:
- Điện thoại:
- Email:

Đề nghị Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán HVS Việt Nam chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu như sau:

Tên cổ phiếu	Số cổ phiếu sở hữu (tại ngày 21/04/2025)	Số lượng quyền mua sở hữu	Số lượng quyền mua chuyển nhượng	Giá chuyển nhượng (đồng/cổ phiếu)	Số lượng quyền mua còn lại
Cổ phiếu Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán HVS Việt Nam					

Chúng tôi cam kết:

- Số quyền mua đề nghị chuyển quyền sở hữu hoàn toàn thuộc quyền sở hữu của Bên chuyển nhượng, tự do chuyển nhượng, không có tranh chấp và việc thanh toán tiền (nếu có) đối với số lượng quyền mua chuyển nhượng do hai bên tự thỏa thuận, thực hiện và chịu trách nhiệm;
- Đã thực hiện công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật (trường hợp thuộc đối tượng phải công bố thông tin) và nộp đầy đủ thuế, phí theo quy định của pháp luật (nếu có);
- Chịu hoàn toàn trách nhiệm về giao dịch chuyển nhượng này và tự giải quyết nếu có phát sinh tranh chấp.

Ngày tháng năm 2025

Ngày..... tháng năm 2025

Bên nhận chuyển nhượng

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

Bên chuyển nhượng

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

Ngày..... tháng năm 2025

Xác nhận của Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán HVS Việt Nam

GIẤY ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHIẾU

Kính gửi: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán HVS Việt Nam

1. Thông tin Cổ đông (Nhà đầu tư):

- Họ tên:
- Số CMND/CCCD/CC/ĐKDN:Ngày cấp:Nơi cấp:
- Địa chỉ liên hệ:
- Người đại diện pháp luật (tổ chức): Chức vụ:
- Số CMND/CCCD/CC:Ngày cấp:Nơi cấp:
- Điện thoại:
- Email:

2. Nội dung đăng ký mua cổ phiếu:

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam
- Số cổ phiếu sở hữu tại ngày 21/04/2025: cổ phiếu
- Số cổ phiếu chào bán được quyền mua: cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu nhận chuyển nhượng (nếu có): cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu chào bán đăng ký mua: cổ phiếu
(Bằng chữ:)
- Tổng số tiền mua cổ phiếu phải thanh toán (10.000 đồng/cổ phiếu): đồng
(Bằng chữ:)

3. Tôi/Chúng tôi cam kết:

- Đã hiểu rõ các quyền và nghĩa vụ khi thực hiện quyền mua cổ phiếu và cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của Cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của nguồn vốn mua cổ phiếu.
- Đã thực hiện công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật (trường hợp thuộc đối tượng phải công bố thông tin) và nộp đầy đủ thuế, phí theo quy định của pháp luật (nếu có).
- Chịu hoàn toàn trách nhiệm về các khiếu nại, tranh chấp phát sinh (nếu có) liên quan đến việc đăng ký mua số cổ phiếu này./.

Ngày tháng năm 2025

Xác nhận của CTCP Chứng khoán HVS Việt Nam

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

Tổ chức/Cá nhân đăng ký

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

Hồ sơ đính kèm:

- Bản sao CMND/CCCD/CC (đối với cá nhân) hoặc GCNĐKDN (đối với Tổ chức) của Nhà đầu tư;
- Giấy nộp tiền hoặc chứng từ chuyển tiền mua cổ phiếu;
- Giấy đề nghị chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu (Nếu cá nhân/tổ chức đăng ký là cá nhân/tổ chức nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu)./.

Mẫu tham khảo
(Pháp nhân)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA CHỨNG KHOÁN

Số:..../.....

Căn cứ:

- *Bộ luật Dân sự nước CHXHCNVN và hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Luật Chứng khoán 2019 và hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp và hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Nhu cầu, khả năng và kết quả thỏa thuận giữa hai bên.*

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm....., tại Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam (Sau đây gọi tắt là “**HVS**”), Chúng tôi gồm có:

I. Bên chuyển nhượng (Sau đây gọi tắt là “**Bên A**”)

Cổ đông:

Mã số doanh nghiệp: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ trụ sở chính:

Người đại diện pháp luật: Chức vụ:

Điện thoại: Email:

Số tài khoản lưu ký:

Nơi mở tài khoản lưu ký:

I. Bên nhận chuyển nhượng (Sau đây gọi tắt là “**Bên B**”)

Cổ đông:

Số CMND/CCCD/ĐKDN: ngày cấp: nơi cấp:

Người đại diện pháp luật (tổ chức): Chức vụ:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Email:

Số tài khoản lưu ký:

Nơi mở tài khoản lưu ký:

Bên A, Bên B sau đây gọi riêng là “Bên”, gọi chung là “Các Bên” hoặc “Hai Bên”

Hai Bên cùng thỏa thuận ký Hợp đồng chuyển nhượng quyền mua chứng khoán (sau đây gọi tắt là “Hợp đồng”), với các điều kiện và điều khoản cụ thể như sau:

Điều 1. Nội dung Hợp đồng

1.1. Bên A đồng ý chuyển nhượng và Bên B đồng ý nhận chuyển nhượng quyền mua chứng khoán cho Bên B với các thông tin chi tiết như sau:

- a) Tên chứng khoán:
- b) Mã chứng khoán:
- c) Mã trong nước của đợt phát hành quyền mua:
- d) Số lượng quyền mua chuyển nhượng:
- e) Giá chuyển nhượng quyền mua (đồng/01 quyền mua):VND
- f) Tổng Giá Trị Chuyển Nhượng:VND
(Bằng chữ:đồng)

1.2. Phương thức thanh toán Tổng giá trị chuyển nhượng quyền mua chứng khoán: do Hai Bên tự thỏa thuận bằng văn bản và thực hiện đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 2. Các loại thuế, phí liên quan đến Hợp đồng

- 2.1. Thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động chuyển nhượng quyền mua chứng khoán do Bên A nộp theo quy định của pháp luật Việt Nam.
- 2.2. Các loại phí, chi phí khác phát sinh từ hoặc liên quan đến giao dịch chuyển nhượng quyền mua chứng khoán của Bên A theo Hợp đồng này (nếu có) do Bên A thực hiện trừ khi có thỏa thuận khác giữa Các Bên.
- 2.3. Các loại phí, chi phí phát sinh từ hoặc liên quan đến việc nhận chuyển nhượng quyền mua chứng khoán của Bên B theo Hợp đồng này do Bên B thực hiện trừ khi có thỏa thuận khác giữa Các Bên.

Điều 3. Quyền lợi và nghĩa vụ của Các Bên

3.1. Quyền lợi và nghĩa vụ của Bên A

Theo Hợp đồng này, Bên A có quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Yêu cầu bên B thanh toán đầy đủ, đúng hạn Tổng Giá Trị Chuyển Nhượng quyền mua theo Hợp đồng này;
- b) Sở hữu hợp pháp số lượng quyền mua chuyển nhượng, không thuộc đối tượng cầm cố, thế chấp hay để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm cho bất kỳ bên thứ ba nào;
- c) Thực hiện công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật (trường hợp thuộc đối tượng phải công bố thông tin).
- d) Có đủ năng lực và thẩm quyền để ký kết và thực hiện Hợp đồng này;
- e) Phối hợp với Bên B để hoàn tất các thủ tục để chuyển nhượng quyền mua sang cho Bên B;
- f) Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp phát sinh từ hoặc liên quan đến giao dịch chuyển nhượng quyền mua theo quy định của pháp luật hiện hành;
- g) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.2. Quyền lợi và nghĩa vụ của Bên B:

Theo Hợp đồng này, Bên B có quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Được hưởng tất cả các quyền lợi liên quan đến số lượng quyền mua được chuyển nhượng hợp pháp kể từ ngày ký Hợp đồng.
 - b) Thực hiện công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật (trường hợp thuộc đối tượng phải công bố thông tin).
 - c) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho Bên A theo quy định tại Hợp đồng này;
 - d) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.
- 3.3. Hai Bên cam kết tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về thỏa thuận liên quan đến giá chuyển nhượng và các vấn đề phát sinh trong quá trình giao dịch chuyển nhượng quyền mua chứng khoán theo quy định tại Hợp đồng này.

Điều 4. PHẠT VI PHẠM VÀ BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI

4.1. Phạt vi phạm

4.2. Vi phạm bởi Bên A

Trong trường hợp Bên A đơn phương hủy/chấm dứt hợp đồng trước hạn trái với quy định tại Hợp đồng này, Bên A phải hoàn trả lại Bên B toàn bộ giá trị Hợp đồng và bị phạt vi phạm bằng 8% (*Bằng chữ: tám phần trăm*) của Tổng Giá Trị Chuyển Nhượng.

4.3. Vi phạm bởi Bên B

- a) Trong trường hợp Bên B không thanh toán cho Bên A đúng theo thời gian theo thỏa thuận bằng văn bản mà không có lý do chính đáng, Bên B sẽ chịu phạt với mức phạt bằng 0,1%/ngày (*Bằng chữ: Không phải một phần trăm một ngày*) trên tổng giá trị tiền chậm thanh toán (Không bao gồm ngày thanh toán).
- b) Trong trường hợp Bên B đơn phương hủy/chấm dứt hợp đồng trước hạn trái với quy định tại Hợp đồng này, Bên B phải chịu phạt vi phạm bằng 8% (*Bằng chữ: tám phần trăm*) Tổng Giá Trị Chuyển Nhượng.

4.4. Bồi thường vi phạm

Ngoài các khoản phạt do vi phạm hợp đồng nêu trên, Bên vi phạm còn phải bồi thường thiệt hại cho Bên bị vi phạm những khoản tổn thất (nếu có). Giá trị bồi thường thiệt hại bao gồm giá trị tổn thất thực tế, trực tiếp, mà Bên bị vi phạm phải chịu do Bên vi phạm gây ra và khoản lợi trực tiếp mà Bên bị vi phạm đáng lẽ được hưởng nếu không có hành vi vi phạm (tổng mức bồi thường không quá 8% Tổng Giá Trị Chuyển Nhượng).

Điều 5. Chấm dứt Hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và chấm dứt trong các trường hợp sau:

- 5.1. Các Bên đã hoàn tất đầy đủ mọi quyền lợi và nghĩa vụ của mình phát sinh trong Hợp Đồng này;
- 5.2. Các Bên thỏa thuận chấm dứt Hợp Đồng;
- 5.3. Một trong các Bên có thông báo/đề nghị chấm dứt Hợp Đồng và được Bên còn lại đồng ý bằng văn bản;
- 5.4. Một Bên bị giải thể, bị tuyên bố phá sản theo quy định của pháp luật.

- 5.5. Một Bên vi phạm nghĩa vụ đã thỏa thuận tại Hợp Đồng này mà việc tiếp tục thực hiện Hợp Đồng sẽ gây thiệt hại thêm cho Bên bị vi phạm;
- 5.6. Các trường hợp khác theo quy định khác theo pháp luật.

Điều 6. Giải quyết tranh chấp

- 6.1. Mọi tranh chấp, bất đồng phát sinh giữa các bên có quan hệ đến Hợp Đồng này hoặc các vi phạm Hợp Đồng này sẽ được giải quyết trước hết bằng thương lượng.
- 6.2. Nếu thương lượng không thành thì tranh chấp sẽ được giải quyết bởi Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam theo quy tắc tổ tụng của Trung tâm này. Địa điểm giải quyết tại Hà Nội, số trọng tài viên là 01, ngôn ngữ Trọng tài là Tiếng Việt.

Điều 7. Điều khoản thi hành

- 7.1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký kết.
- 7.2. Mọi sự thay đổi, điều chỉnh và/hoặc bổ sung phải được bổ sung, sửa đổi bằng văn bản ký kết bởi đại diện có thẩm quyền của các Bên và được coi là phụ lục đính kèm không tách rời Hợp Đồng;
- 7.3. Hợp đồng được giải thích và áp dụng theo pháp luật Việt Nam hiện hành.
- 7.4. Hợp đồng này được lập thành bốn (04) bản gốc có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ hai (02) bản gốc làm cơ sở thực hiện.

BÊN CHUYỂN NHƯỢNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA CHỨNG KHOÁN

Số:...../.....

Căn cứ:

- Bộ luật Dân sự nước CHXHCNVN và hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán 2019 và hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Thuế Thu nhập cá nhân và hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nhu cầu, khả năng và kết quả thỏa thuận giữa hai bên.

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm....., tại Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam (Sau đây gọi tắt là “HVS”), Chúng tôi gồm có:

I. Bên chuyển nhượng (Sau đây gọi tắt là “**Bên A**”)

Cổ đông:

Số CMND/CCCD/ĐKDN: Ngày cấp: Nơi cấp:

Người đại diện pháp luật (tổ chức):..... Chức vụ:

Địa chỉ liên lạc:.....

Điện thoại: Email:

Số tài khoản lưu ký:.....

Nơi mở tài khoản lưu ký:.....

I. Bên nhận chuyển nhượng (Sau đây gọi tắt là “**Bên B**”)

Cổ đông:

Số CMND/CCCD/ĐKDN: ngày cấp: nơi cấp:

Người đại diện pháp luật (tổ chức):..... Chức vụ:

Địa chỉ liên lạc:.....

Điện thoại: Email:

Số tài khoản lưu ký:.....

Nơi mở tài khoản lưu ký:.....

Bên A, Bên B sau đây gọi riêng là “Bên”, gọi chung là “Các Bên” hoặc “Hai Bên”

Hai Bên cùng thỏa thuận ký Hợp đồng chuyển nhượng quyền mua chứng khoán (sau đây gọi tắt là “Hợp đồng”), với các điều kiện và điều khoản cụ thể như sau:

Điều 1. Nội dung Hợp đồng

- 1.1. Bên A đồng ý chuyển nhượng và Bên B đồng ý nhận chuyển nhượng quyền mua chứng khoán cho Bên B với các thông tin chi tiết như sau:

- a) Tên chứng khoán:
- b) Mã chứng khoán:
- c) Mã trong nước của đợt phát hành quyền mua:
- d) Số lượng quyền mua chuyển nhượng:
- e) Giá chuyển nhượng quyền mua (đồng/01 quyền mua): VND
- f) Tổng Giá Trị Chuyển Nhượng: VND
(Bằng chữ: đồng)

1.2. Phương thức thanh toán Tổng giá trị chuyển nhượng quyền mua chứng khoán: do Hai Bên tự thỏa thuận bằng văn bản và thực hiện đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 2. Các loại thuế, phí liên quan đến Hợp đồng

- 2.1. Thuế thu nhập cá nhân từ hoạt động chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu tính bằng 0,1% (*không phải một phần trăm*) nhân (x) giá chuyển nhượng (x) số lượng quyền mua chuyển nhượng do Bên A nộp.
- 2.2. Phương thức nộp thuế thu nhập cá nhân do Bên A thực hiện tại tổ chức phát hành hoặc phương thức khác theo quy định của pháp luật.
- 2.3. Các loại phí, chi phí khác phát sinh từ hoặc liên quan đến giao dịch chuyển nhượng quyền mua chứng khoán của Bên A theo Hợp đồng này (nếu có) do Bên A thực hiện trừ khi có thỏa thuận khác giữa Các Bên.
- 2.4. Các loại phí, chi phí phát sinh từ hoặc liên quan đến việc nhận chuyển nhượng quyền mua chứng khoán của Bên B theo Hợp đồng này do Bên B thực hiện trừ khi có thỏa thuận khác giữa Các Bên

Điều 3. Quyền lợi và nghĩa vụ của Các Bên

3.1. Quyền lợi và nghĩa vụ của Bên A

Theo Hợp đồng này, Bên A có quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Yêu cầu bên B thanh toán đầy đủ, đúng hạn Tổng Giá Trị Chuyển Nhượng quyền mua theo Hợp đồng này;
- b) Sở hữu hợp pháp số lượng quyền mua chuyển nhượng, không thuộc đối tượng cầm cố, thế chấp hay để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm cho bất kỳ bên thứ ba nào;
- c) Thực hiện công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật (trường hợp thuộc đối tượng phải công bố thông tin).
- d) Có đủ năng lực và thẩm quyền để ký kết và thực hiện Hợp đồng này;
- e) Phối hợp với Bên B để hoàn tất các thủ tục để chuyển nhượng quyền mua sang cho Bên B;
- f) Nộp thuế thu nhập cá nhân phát sinh từ hoặc liên quan đến giao dịch chuyển nhượng quyền mua theo quy định của pháp luật hiện hành;

g) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.2. Quyền lợi và nghĩa vụ của Bên B:

Theo Hợp đồng này, Bên B có quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Được hưởng tất cả các quyền lợi liên quan đến số lượng quyền mua được chuyển nhượng hợp pháp kể từ ngày ký Hợp đồng.
- b) Thực hiện công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật (trường hợp thuộc đối tượng phải công bố thông tin).
- c) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho Bên A theo quy định tại Hợp đồng này;
- d) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.3. Hai Bên cam kết tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về thỏa thuận liên quan đến giá chuyển nhượng và các vấn đề phát sinh trong quá trình giao dịch chuyển nhượng quyền mua chứng khoán theo quy định tại Hợp đồng này.

Điều 4. PHẠT VI PHẠM VÀ BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI

4.1. **Phạt vi phạm**

4.2. Vi phạm bởi Bên A

- a) Trong trường hợp Bên A đơn phương hủy/chấm dứt hợp đồng trước hạn trái với quy định tại Hợp đồng này, Bên A phải hoàn trả lại Bên B toàn bộ giá trị Hợp đồng và bị phạt vi phạm bằng 8% (*Bằng chữ: tám phần trăm*) của Tổng Giá Trị Chuyển Nhượng.

4.3. Vi phạm bởi Bên B

- a) Trong trường hợp Bên B không thanh toán cho Bên A đúng theo thời gian theo thỏa thuận bằng văn bản mà không có lý do chính đáng, Bên B sẽ chịu phạt với mức phạt bằng 0,1%/ngày (*Bằng chữ: Không phải một phần trăm một ngày*) trên tổng giá trị tiền chậm thanh toán (Không bao gồm ngày thanh toán).
- b) Trong trường hợp Bên B đơn phương hủy/chấm dứt hợp đồng trước hạn trái với quy định tại Hợp đồng này, Bên B phải chịu phạt vi phạm bằng 8% (*Bằng chữ: tám phần trăm*) của Tổng Giá Trị Chuyển Nhượng.

4.4. **Bồi thường vi phạm**

Ngoài các khoản phạt do vi phạm hợp đồng nêu trên, Bên vi phạm còn phải bồi thường thiệt hại cho Bên bị vi phạm những khoản tổn thất (nếu có). Giá trị bồi thường thiệt hại bao gồm giá trị tổn thất thực tế, trực tiếp, mà Bên bị vi phạm phải chịu do Bên vi phạm gây ra và khoản lợi trực tiếp mà Bên bị vi phạm đáng lẽ được hưởng nếu không có hành vi vi phạm (tổng mức bồi thường không quá 8% Tổng Giá Trị Chuyển Nhượng).

Điều 5. Chấm dứt Hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và chấm dứt trong các trường hợp sau:

- 5.1. Các Bên đã hoàn tất đầy đủ mọi quyền lợi và nghĩa vụ của mình phát sinh trong Hợp Đồng này;
- 5.2. Các Bên thỏa thuận chấm dứt Hợp Đồng;

- 5.3. Một trong các Bên có thông báo/đề nghị chấm dứt Hợp Đồng và được Bên còn lại đồng ý bằng văn bản;
- 5.4. Một Bên vi phạm nghĩa vụ đã thỏa thuận tại Hợp Đồng này mà việc tiếp tục thực hiện Hợp Đồng sẽ gây thiệt hại thêm cho Bên bị vi phạm;
- 5.5. Các trường hợp khác theo quy định khác theo pháp luật.

Điều 6. Giải quyết tranh chấp

- 6.1. Mọi tranh chấp, bất đồng phát sinh giữa các bên có quan hệ đến Hợp Đồng này hoặc các vi phạm Hợp Đồng này sẽ được giải quyết trước hết bằng thương lượng.
- 6.2. Nếu thương lượng không thành thì tranh chấp sẽ được giải quyết bởi Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam theo quy tắc tổ tụng của Trung tâm. Số trọng tài viên là 01, ngôn ngữ Trọng tài là Tiếng Việt. Địa điểm giải quyết tại Hà Nội.

Điều 7. Điều khoản thi hành

- 7.1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký kết.
- 7.2. Mọi sự thay đổi, điều chỉnh và/hoặc bổ sung phải được bổ sung, sửa đổi bằng văn bản ký kết bởi đại diện có thẩm quyền của các Bên và được coi là phụ lục đính kèm không tách rời Hợp Đồng;
- 7.3. Hợp đồng được giải thích và áp dụng theo pháp luật Việt Nam hiện hành.
- 7.4. Hợp đồng này được lập thành bốn (04) bản gốc có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ hai (02) bản gốc làm cơ sở thực hiện.

BÊN CHUYỂN NHƯỢNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))